

Số: 04 /KH-PGDĐT

Cẩm Giàng, ngày 05 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm 2 về giáo dục năm 2018 của UBND huyện Cẩm Giàng

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu trong năm học 2017-2018; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018; phương hướng nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Sở GD-ĐT Hải Dương;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2017; chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2018;

Thực hiện kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2018 của UBND huyện Cẩm Giàng về triển khai thực hiện ba nhiệm vụ trọng tâm năm 2018;

Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm thứ 2 về giáo dục năm 2018: Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trọng tâm là chất lượng văn hóa, coi trọng chất lượng giáo dục mũi nhọn. Hoàn thành cơ sở vật chất trường học ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, khắc phục tình trạng thiếu phòng học, cụ thể như sau:

I- MỤC TIÊU

- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trọng tâm là chất lượng giáo dục văn hóa; nâng cao thứ hạng thi vào lớp 10 THPT. Coi trọng chất lượng giáo dục mũi nhọn, phấn đấu giữ vững thứ hạng xếp loại kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa, nâng cao chất lượng giải các cuộc thi năng khiếu.

- Phấn đấu xây dựng 4-5 trường đạt chuẩn quốc gia. Hoàn thành CSVC trường học đạt chuẩn quốc gia ở 4 xã về đích nông thôn mới năm 2018. Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng phòng học, tăng cường trang thiết bị dạy và học, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình xây dựng trong các nhà trường, cơ bản khắc phục tình trạng thiếu phòng học tại các xã, thị trấn.

II- NỘI DUNG

1- Về nâng cao chất lượng giáo dục

1.1. Phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý giáo dục: Nâng cao ý thức, trách nhiệm, hiểu biết kiến thức về quản lý nhà nước trên lĩnh vực giáo dục; năng lực và hiệu quả công tác của cán bộ quản lý từ Phòng đến các nhà trường; Làm tốt công tác quản trị trường học nhằm tăng cường nền nếp, kỷ cương trong hoạt động dạy và học, ngăn ngừa những sai phạm về chuyên môn, vi phạm kỷ luật đối với cán bộ quản lý và giáo viên.

1.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở các xã, thị trấn; nâng cao hiệu quả phân luồng sau THCS và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

1.3. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non, đảm bảo an toàn về thân thể và tinh thần cho trẻ. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân ở trẻ nhà trẻ xuống dưới 1,02%, ở trẻ mẫu giáo xuống dưới 1,6%; thể thấp còi ở trẻ nhà trẻ xuống dưới 1,7%, thể thấp còi ở trẻ mẫu giáo xuống dưới 1,82%,); tăng cường giáo dục vận động, giáo dục thẩm mỹ cho trẻ qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm, khám phá thực tế. Trang bị cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi những điều kiện cần thiết sẵn sàng bước vào lớp 1.

1.4. Duy trì và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày ở tiểu học, đặc biệt là chất lượng dạy buổi 2 nhằm phát huy năng lực và phẩm chất của học sinh; Nâng tỷ lệ và chất lượng ăn bán trú tại các nhà trường; nâng cao hiệu quả giáo dục bơi, tăng số học sinh biết bơi và trang bị cho các em kỹ năng phòng tránh đuối nước.

1.5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh phù hợp với kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh.

1.6. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn văn hóa, học sinh năng khiếu, thể dục thể thao, nghiên cứu khoa học để vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết tình huống thực tiễn; Tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống.

1.7. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các nhà trường. Bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy của GV dạy ngoại ngữ; nâng cao năng lực học ngoại ngữ cho học sinh đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và toàn cầu hóa giáo dục.

1.8. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trách nhiệm, tâm huyết, tận tụy với sự nghiệp trồng người; Nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, các kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới. Ưu tiên đầu tư đội ngũ giáo viên giỏi về trường THCS chất lượng cao của huyện.

1.9. Tham mưu với Huyện ủy kiểm tra đánh giá kết quả 2 năm thực hiện Đề án số 08 của Huyện ủy về “Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020”.

2- Về xây dựng CSVC trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Tham mưu với UBND huyện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án "Xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học" giai đoạn 2016-2020;

- Nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia trong toàn huyện (đạt 80%), đặc biệt quan tâm đến xã còn chưa có trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn của trường đã đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học, trong đó có tiêu chuẩn về CSVC.

- Kiểm tra, tư vấn cho các trường ở các xã phấn đấu xây dựng nông thôn mới năm 2018 rà soát, hoàn thiện hồ sơ các tiêu chuẩn của trường quốc gia; trên cơ sở việc rà soát có kế hoạch tham mưu với địa phương huy động các nguồn lực đầu tư để đảm bảo tiêu chuẩn về CSVC trường chuẩn quốc gia.

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền các xã thị trấn có kế hoạch huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng cho các nhà trường đủ phòng học, phòng chức năng

để xóa tình trạng học sinh phải học nhờ, học tạm, khắc phục tình trạng thiếu phòng học. Đồng thời tiếp tục quy hoạch và cấp đủ diện tích cho các trường còn thiếu.

- Tham mưu với Ban chỉ đạo “Xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học” của huyện có kế hoạch đi kiểm tra tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia các xã đăng kí về đích nông thôn mới năm 2018 và các trường còn đang hoàn thiện tiêu chí CSVC trường chuẩn quốc gia năm 2016 và 2017 hàng tháng, hàng quý; chỉ đạo khắc phục kịp thời những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở và tham mưu với Huyện ủy - UBND huyện thường xuyên có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.

III- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1.1. Chỉ đạo các nhà trường thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình và kế hoạch dạy học theo hướng dẫn của ngành. Tăng cường chỉ đạo việc đổi mới phương pháp dạy học gắn liền với đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh

- Tăng cường triển khai, áp dụng các mô hình giáo dục tiên tiến; tích cực đổi mới phương pháp và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tổ chức dạy học phân hóa đối tượng và phát huy tính chủ động tích cực của người học; phát triển tư duy sáng tạo, khả năng tự học, tự nghiên cứu khoa học; tăng cường dạy học thực hành, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học tạo nhiều cơ hội cho học sinh được rèn luyện kỹ năng thực hành, thí nghiệm.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, coi đây là một giải pháp chiến lược lâu dài. Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế trong các kỳ thi, kiểm tra ở tất cả các khâu nhằm đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

1.2. Tăng cường công tác Y tế học đường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học. Phối hợp với cơ quan Y tế kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, ăn bán trú, chăm sóc sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh cho cán bộ giáo viên, học sinh ở các cơ sở giáo dục. Phối hợp với ban, ngành, đoàn thể tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, không lành mạnh; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học đường.

1.3. Tăng cường tổ chức dự giờ, các hoạt động sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề theo hướng thiết thực hiệu quả, tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi, học tập kinh nghiệm, cùng nhau tháo gỡ những vấn đề khó, vấn đề mới trong dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo và tổ chức tốt các đợt chuyên đề, hội thảo, hội thi giáo viên dạy giỏi từ cấp trường đến cấp huyện. Lựa chọn và bồi dưỡng những cá nhân xuất sắc để đi dự thi ở cấp tỉnh

1.4. Đổi mới việc tổ chức dạy - học tiếng Anh

- Tăng cường các điều kiện để triển khai mở rộng chương trình Tiếng Anh mới ở cấp THCS. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên tiếng Anh cả về năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Đẩy mạnh đổi mới hình dạy học tiếng Anh học, tăng cường tổ chức các sân chơi trí tuệ, câu lạc bộ, ngoại khóa tiếng Anh, các cuộc thi về tiếng Anh; đồng thời hướng dẫn

và khuyến khích học sinh tích cực tự học, khai thác tài liệu, học liệu Tiếng Anh trên truyền hình, mạng Internet,...

- Tiếp tục đổi mới việc dự giờ, sinh hoạt chuyên môn gắn với đặc thù môn Tiếng Anh: Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường với nhiều hình thức phong phú, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tiếng Anh được trau dồi kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng, nâng cao chất lượng chuyên môn.

1.5. Quan tâm, đầu tư cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

- Chú trọng công tác phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi ở tất cả các khối lớp, đi đôi với phụ đạo và giúp đỡ học sinh yếu, kém đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng. Tiếp tục thực hiện phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

- Phát động phong trào thi đua, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, tạo sự cạnh tranh lành mạnh về chất lượng học sinh giỏi giữa các nhà trường, tạo động lực phấn đấu cho giáo viên trong công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi. Tăng cường tổ chức, đổi mới hình thức, nội dung các cuộc thi, hội thi, giao lưu, sân chơi trí tuệ trên nhiều lĩnh vực, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để các em học sinh có cơ hội thể hiện bản thân, phát huy thế mạnh, năng khiếu sở trường.

1.6. Tăng cường quản lý nghiêm túc và kiểm soát được hoạt động của các trung tâm giáo dục kỹ năng sống đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện; tích cực đổi mới nội dung, hình thức dạy kỹ năng sống cho các em học sinh, tăng cường giáo dục đạo đức, rèn luyện hành vi, thói quen, kỹ năng thực tiễn cho người học.

1.7. Chỉ đạo các nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu ở các lớp học để tạo nguồn học sinh giỏi lớp 9; đồng thời xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém, kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 nhằm nâng cao chất lượng, thứ hạng đầu vào lớp 10 THPT ở các nhà trường THCS.

1.8. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong các nhà trường làm động lực để nâng cao chất lượng đại trà ở các cấp học và chất lượng đầu vào lớp 10 THPT ở các nhà trường THCS.

2- Nhóm giải pháp về những điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học

2.1. Tích cực tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chăm lo phát triển GD-ĐT; tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền đối với GD-ĐT

- Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, cơ chế, chính sách địa phương ưu tiên phát triển GD-ĐT; chủ động tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục; tranh thủ phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong huyện quan tâm chăm lo cho sự nghiệp GD-ĐT.

- Tham mưu với các xã, thị trấn chỉ đạo các trường học rà soát diện tích đất được sử dụng làm cơ sở để quy hoạch tổng thể cho các trường học trên địa bàn, nếu thiếu diện tích thì bổ sung quy hoạch đất đai theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia: Các trường mầm non có không quá ba điểm trường, trong đó có một điểm trường trung tâm; các trường quy hoạch ra vị trí mới phân đầu có diện tích đất theo chuẩn Việt Nam là 25m²/HS.

- Tham mưu với UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học cho nhà trường, đặc biệt là các trường còn thiếu phòng học. Hỗ trợ kinh phí cho các trường xây dựng chuẩn Quốc gia, trường THCS chất lượng cao của

huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn phối hợp với các phòng chức năng có giải pháp để tăng cường tiến độ thực hiện kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất cho các nhà trường nhằm đảm bảo đủ diện tích đất theo Điều lệ trường học.

- Tham mưu cho chính quyền các cấp việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục như đầu tư CSVC, trang thiết bị trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia, quy hoạch mở rộng mạng lưới, quy mô giáo dục, đào tạo; đặc biệt quan tâm xây dựng bổ sung phòng học đảm bảo nhu cầu tăng quy mô lớp học ở bậc học mầm non, tiểu học.

- Chủ động báo cáo, đề xuất, tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn để xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh trong và ngoài nhà trường, ngăn chặn hiện tượng tiêu cực gây bức xúc trong nhân dân như dạy thêm học thêm, thu góp trái quy định; đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong nhà trường.

2.2. Xây dựng cơ chế phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho học sinh

- Các nhà trường thiết lập và duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức pháp luật, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; qua các hoạt động xã hội, hình thành cho các em năng lực thực tiễn, có thái độ và hành vi tích cực, có khả năng nhìn nhận, giải quyết tình huống theo hướng tích cực, thích nghi với từng hoàn cảnh cụ thể.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn, Đội, Hội trong việc giáo dục học sinh; Phối hợp với các tổ chức Đoàn, Đội, ban đại diện cha, mẹ học sinh tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giao lưu, sinh hoạt tập thể ... tạo nên một môi trường giáo dục lành mạnh, để hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh.

- Phối hợp với các ban, ngành, cơ quan chức năng, đoàn thể trên địa bàn huyện phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự an toàn giao thông, nếp sống văn hóa, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường cho học sinh;

- Phối hợp với các đoàn thể, hội khuyến học, hội cựu giáo chức, ban đại diện cha mẹ học sinh để nâng tỉ lệ huy động trẻ đến trường mầm non, hạn chế học sinh bỏ học ở cấp THCS; huy động các nguồn lực xã hội đầu tư CSVC phát triển GD-ĐT; huy động các nguồn để hỗ trợ học sinh nghèo, gặp khó khăn, khen thưởng, tôn vinh học sinh đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện.

- Định kì báo cáo với Huyện ủy, UBND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị, trên cơ sở đó có những kiến nghị, đề xuất kịp thời.

- Giải quyết kịp thời thắc mắc, kiến nghị của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách ưu đãi, khen thưởng kịp thời cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc trong công tác GD-ĐT.

2.3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư, các khoản đóng góp tự nguyện, từ thiện, mở rộng các quỹ khuyến học, khuyến khích cá nhân và tổ chức đóng góp cho giáo dục đào tạo.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo dành kinh phí, ngân sách để tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học.

- Đa dạng hoá các nguồn vốn đầu tư: ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương, các khoản đóng góp tự nguyện, từ thiện, mở rộng các quỹ khuyến học, khuyến tài khuyến khích cá nhân và tổ chức đóng góp cho GD-ĐT.

3- Nhóm giải pháp về quản lý

3.1. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ quản lý giáo dục, nhất là người đứng đầu các cơ sở giáo dục; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo của cán bộ quản lý các nhà trường. Thực hiện triệt để quy chế dân chủ, công khai mọi lĩnh vực tại cơ sở. Tập trung quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng trên cơ sở giao đầu vào, đánh giá đầu ra đối với các cơ sở giáo dục.

3.2. Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra giáo dục

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm quản lý của thủ trưởng đơn vị. Nội dung tập trung vào những vấn đề gây bức xúc dư luận xã hội, những vấn đề xã hội quan tâm như: việc quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu góp trong năm học, việc thực hiện quy định về mặc đồng phục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; mua sắm tài sản công; thực hiện quy chế chuyên môn ở các nhà trường...

- Ngoài các cuộc thanh tra chuyên ngành theo Quyết định của Sở GD-ĐT, phòng GD-ĐT tổ chức các cuộc kiểm tra chuyên đề, đột xuất việc quản lý, thực hiện quy chế chuyên môn, các khoản thu góp, tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ, cuối kỳ trong năm học.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, thực hiện xử lý nghiêm các sai phạm và thông báo công khai trước toàn ngành.

- Tham mưu UBND huyện giải quyết đơn thư liên quan đến các cơ sở giáo dục theo đúng thẩm quyền. Đối với các đơn mạo danh, nặc danh gửi về phòng GD-ĐT có dung đơn phản ánh đúng thực tế, phòng GD&ĐT thành lập tổ xác minh, giải quyết hoặc tham mưu với UBND huyện thành lập tổ xác minh liên ngành và chân chính, xử lý nghiêm túc các sai phạm (nếu có), sau đó báo cáo HU, UBND huyện và Sở GD-ĐT.

3.3. Đổi mới công tác thi, các cuộc giao lưu, hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan, tạo không khí thi đua dạy tốt, học tốt sôi nổi trong các nhà trường.

3.4. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trong các nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng đối với các đơn vị trường học.

3.5. Đánh giá nghiêm túc chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia. Khi kiểm tra lại sau 5 năm, trường nào không đạt các tiêu chí quy định, có chiều hướng trì trệ, chất lượng giáo dục đi xuống, sẽ không đề nghị cấp trên về kiểm tra công nhận lại. Các nhà trường phải xác định việc nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các nhà trường.

3.6. Tăng cường hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo các nhà trường ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy. Duy trì và phát huy hiệu quả các phần mềm quản lý như: quản lý điểm, phổ cập GD, bán trú, thư viện, hệ thống website... Xây dựng hệ thống đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu toàn ngành.

3.7. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng gắn với hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục. Cụ thể hoá các tiêu chí đánh giá cán bộ, giáo viên qua chất lượng GD-ĐT phù hợp với thực tế của huyện, tỉnh.

3.8. Cải cách các thủ tục hành chính. Nâng cao công tác xây dựng kế hoạch, chất lượng các cuộc họp; thực hiện tốt chế độ báo cáo với các cấp quản lý từ phòng GD&ĐT đến cơ sở giáo dục để nắm thông tin đầy đủ, chính xác và xử lý thông tin kịp thời.

3.9. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các Bộ, ngành và của tỉnh về đổi mới và phát triển giáo dục; Tập trung triển khai có hiệu quả Đề án 08 của Huyện ủy về đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục; Nghị quyết 29 về đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT; Nghị quyết TW 6 (khóa XII).

3.10. Tham mưu UBND huyện luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo quy định; điều động GV giữa các trường đảm bảo cơ cấu, biên chế được giao.

4- Nhóm giải pháp về xây dựng đội ngũ

4.1. Nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục bằng nhiều con đường khác nhau như tự học, tự nghiên cứu, tích cực đổi mới và phải vận dụng trong thực tiễn. Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên, chú trọng công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuẩn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; nâng cao chất lượng các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là bồi dưỡng trong hệ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Làm tốt công tác tuyển dụng, sử dụng giáo viên, chấm dứt hợp đồng đối với những giáo viên ngoài biên chế theo chủ trương, theo hướng dẫn của tỉnh, điều động giáo viên giữa các trường đảm bảo về cơ cấu và biên chế được giao.

- Quan tâm tới việc bồi dưỡng các tiêu chuẩn cho cán bộ nguồn quản lý trường học theo quy định của Đảng, nhà nước.

4.2. Xây dựng hình ảnh nhà giáo mẫu mực, luôn gương mẫu trong công việc, lối sống và trong cộng đồng dân cư. Thực hiện nghiêm túc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW (khóa XII) của Bộ Chính trị, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương IV (khóa XII), các phong trào thi đua yêu nước do Đảng, Nhà nước và ngành Giáo dục phát động.

4.3. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc đánh giá giáo viên, hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp và xếp loại công chức, viên chức theo quy định. Việc đánh giá phải đảm bảo tính dân chủ, khách quan, minh bạch. Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại thủ trưởng đơn vị, lấy thành tích của đơn vị, làm căn cứ đánh giá, xếp loại người đứng đầu đơn vị nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý giáo dục.

4.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, minh bạch các chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; giải quyết kịp thời thắc mắc, kiến nghị về thực hiện chế độ làm việc của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách ưu đãi, khen thưởng kịp thời cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc trong công tác GD-ĐT.

4.5. Ưu tiên tăng cường đội ngũ giáo viên giỏi về trường THCS chất lượng cao của huyện.

5- Nhóm giải pháp xây dựng CSVG, trường chuẩn quốc gia

- Quan tâm đến công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục dài hạn; dự báo qui mô phát triển giáo dục giai đoạn 2015 - 2020, tầm nhìn 2035. Xác định

cụ thể các nhu cầu, quy mô phát triển giáo dục, trong đó phải dự báo được các nhu cầu về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, phòng học trong các trường học làm cơ sở thực hiện Nghị quyết 19 Hội nghị TW 6 (khóa XII) theo lộ trình của tỉnh.

- Chỉ đạo các nhà trường chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền quan tâm giải quyết tiêu chí khó khăn nhất đó là CSVC. Huy động mọi nguồn lực xã hội hóa, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân, các nhà hảo tâm tham gia ủng hộ trong công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Chỉ đạo 8 trường MN, TH, THCS ở 4 xã đăng ký về đích nông thôn mới năm 2018 tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng CSVC trường học theo đúng kế hoạch.

- Tham mưu với huyện tiếp tục có sự quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ kinh phí cho các xã có điều kiện kinh tế, xã hội còn khó khăn, xã chưa có trường đạt chuẩn quốc gia, các xã có nhiều diện tích đất thu hồi cho các khu công nghiệp. Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp cho phát triển giáo dục đào tạo.

6- Nhóm giải pháp về công tác truyền thông

6.1. Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT để giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền theo năm học.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể, đẩy mạnh các hoạt động Đoàn - Đội - Hội trong các nhà trường. Giáo dục việc thực hiện nền nếp, kỷ cương cho học sinh.

6.2. Tuyên truyền những chủ trương đổi mới của giáo dục tới cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân.

- Tuyên truyền những chủ trương đổi mới về giáo dục của Đảng, Nhà nước; quán triệt và thực hiện các đề án phát triển GD&ĐT giai đoạn 2016-2020, lộ trình thực hiện Nghị quyết 19 Hội nghị TW6(Khóa XII) của tỉnh và huyện tới cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân.

- Giải quyết kịp thời những vướng mắc từ cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các cơ quan tuyên truyền của hệ thống chính trị để tuyên truyền những chủ trương đổi mới của ngành.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh trong các nhà trường. Phê phán những hành vi vi phạm đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em.

6.3. Đẩy mạnh tuyên truyền qua Website của phòng GD&ĐT và các nhà trường

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong ngành phải là một tuyên truyền viên để tuyên truyền những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và những chính sách đổi mới của ngành, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành.

- Tăng cường truyền thông, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GD-ĐT.

6.4. Tăng cường phối hợp làm tốt công tác truyền thông. Trên cơ sở nhiệm vụ năm học của ngành, phòng GD&ĐT phối hợp với Ban Tuyên giáo, Đài Phát thanh và cơ quan ngôn luận, thông tin, tuyên truyền về các nhiệm vụ, các hoạt động của ngành. Khuyến khích các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài cho Website của Phòng, nhất là viết về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục-Đào tạo

- Tham mưu với UBND huyện tổ chức thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra các trường thực hiện kế hoạch và báo cáo UBND huyện theo quy định.

- Phối hợp với phòng Tài chính-Kế hoạch huyện theo dõi, cân đối mức hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị, báo cáo UBND huyện để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

2. Các trường MN, TH, THCS

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm của huyện đảm bảo phù hợp với điều kiện của từng địa phương và nhà trường; chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch này; định kỳ báo cáo phòng GD&ĐT theo quy định.

3. Chế độ báo cáo

- Các trường MN, TH, THCS, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm 2 năm 2018 của đơn vị gửi báo cáo phòng GD&ĐT (Đ/c Chấn nhận) là cơ quan thường trực để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

- Thời gian gửi báo cáo:

+ Báo cáo 3 tháng trước ngày 10/3/2018;

+ Báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6/2018;

+ Báo cáo 9 tháng trước ngày 10/9/2018;

+ Báo cáo năm trước ngày 15/11/2018.

Các trường MN, TH, THCS, căn cứ nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TT HU, UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện; UBND các xã, TT (p/hợp);
- Các trường MN, TH, THCS (thực hiện);
- Lưu: VT, THTĐ.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Quang Sáng